HALLOWEEN, KHI MÙA THU ĐƯA TÔI ĐẾN MỘT QUÊ HƯƠNG MỚI

Tháng Mười trở lại San Jose. Những trái bí ngô màu cam bắt đầu xuất hiện trước cửa nhà, những cửa tiệm dành riêng một góc cho kẹo và quần áo hóa trang. Chỉ cần nhìn thấy những thứ ấy, tôi đã biết một buổi tối quen thuộc sắp đến: bật đèn ngoài hiên, đặt giỏ kẹo gần cửa và chờ tiếng chuông của những vị khách nhỏ tuổi. Có em đến trong bộ áo công chúa, có em mang mặt nạ, có em còn bé quá, đứng bên cha mẹ mà chẳng biết phải nói gì. Tôi mở cửa, trao vài viên kẹo, rồi nhìn các em chạy sang nhà bên cạnh. Một việc giản dị như vậy, năm nào cũng lặp lại, nhưng đến tuổi bảy mươi lăm, tôi lại thấy trong đó nhiều điều để nhớ.

Tôi nhớ một cậu bé Việt Nam ngày xưa cầm chiếc lồng đèn giấy kiếng trong đêm Trung Thu. Rồi nhớ chính mình, một người cha mới sang Mỹ, đứng trước cửa nhà ở Tulsa mà lúng túng khi nghe hai đứa trẻ nói "Trick or Treat!". Và gần đây nhất là hình ảnh một người ông đi cùng các cháu ngoại xin kẹo ở downtown Willow Glen, San Jose, trong đêm Halloween năm 2025. Ba hình ảnh ấy cách nhau gần cả một đời người. Nếu đặt cạnh nhau, có lẽ chẳng ai nhận ra đó là cùng một người, trừ tôi. Tôi biết cậu bé ấy đã đi qua những đâu, người cha ấy từng lo lắng những gì, và người ông hôm nay đã phải đi một quãng đường dài thế nào mới có được những buổi tối thong thả theo chân các cháu.

Tôi sinh ra ở Huế, sau đó theo gia đình vào Đà Nẵng, học trung học ở Phan Châu Trinh rồi vào Sài Gòn học đại học. Tuổi thơ và tuổi trẻ của tôi thuộc về những con đường miền Trung, những mùa mưa, tiếng mẹ gọi về ăn cơm và những ngày lễ mà cả nhà cùng chờ đợi. Tết có mùi nhang trên bàn thờ, quần áo mới và những bao lì xì khiến đứa trẻ nào cũng thấy mình bỗng nhiên giàu có. Trung Thu có lồng đèn, bánh nướng, bánh dẻo, tiếng trống lân vọng từ đầu đường. Chiếc lồng đèn giấy kiếng đẹp thì đẹp thật, nhưng cầm đi cũng phải dè chừng ngọn nến bên trong. Niềm vui của trẻ con ngày ấy nhỏ thôi, vậy mà nhớ đến bây giờ vẫn còn nguyên cái cảm giác háo hức.

Giáng Sinh cũng là một dịp chúng tôi thích ra đường, ngắm hang đá và những dây đèn lấp lánh trước nhà thờ. Nhưng Halloween thì tôi chưa từng biết. Ít nhất trong đời sống của tôi ngày ấy, không có chuyện trẻ con hóa trang thành ma quỷ rồi đi gõ cửa từng nhà xin kẹo. Những hình ảnh đầu lâu, bộ xương hay nghĩa địa thường khiến người ta tránh xa hơn là đem ra trang trí trước cửa. Nếu ai bảo sau này tôi sẽ sống ở một nơi mà người ta vui vẻ treo bộ xương trắng ngoài hiên, có lẽ tôi cũng chỉ cười, nghĩ đó là chuyện trong phim Mỹ.



Năm 1998, vợ chồng tôi đưa ba con sang Hoa Kỳ, bắt đầu cuộc sống ở Tulsa, Oklahoma. Tôi lúc ấy đã bốn mươi bảy tuổi. Người ta thường nói tuổi ấy đã có thể nhìn lại một chặng đường, còn tôi phải nhìn tới, bởi trước mặt là bao nhiêu việc cần học và cần làm. Sau những năm học hành, làm việc ở Việt Nam, sang đây tôi vẫn phải tập lại từ những chuyện rất nhỏ: nghe một câu tiếng Anh cho rõ, đọc một tờ hướng dẫn cho đúng, tìm một món đồ trong siêu thị, làm quen với đường sá và cách sinh hoạt của một gia đình trên đất Mỹ. Có những việc ở quê nhà mình làm không cần suy nghĩ, ở đây lại phải đứng ngập ngừng một lúc thật lâu. Cái khó của người mới đến đôi khi nằm ngay trong những chuyện áu đỗi bình thường như vậy.

Vợ tôi, cùng tôi đi qua quãng thời gian ấy. Chúng tôi đã có hơn hai mươi năm chung sống trước khi sang Mỹ, vậy mà đến Tulsa lại cùng nhau học thêm một cách sống khác. Một gia đình năm người mang theo thói quen, khẩu vị, nỗi nhớ và cả những lo toan từ bên kia đại dương. Các con cần một tương lai, vợ chồng tôi cần công việc và sự ổn định. Những ngày đầu, đầu óc thường bận rộn đến mức có khi nhìn cảnh đẹp trước mắt mà vẫn nghĩ tới chuyện ngày mai. Tôi chưa có sự thong thả của một người đi du lịch. Tôi đang tìm cách sống ở đây. Nhưng mùa thu Tulsa thì khó lòng không nhìn ngắm. Tôi vốn quen với mùa mưa miền Trung, với cây cối xanh rồi lại xanh, nên những hàng cây lần lượt đổi sang vàng, cam, đỏ làm tôi ngạc nhiên. Một chiếc lá rơi cũng khiến mình muốn cúi xuống nhìn. Nắng buổi chiều trải trên những bãi cỏ rộng, không khí bắt đầu lạnh, và màu sắc quanh nhà thay đổi từng ngày. Trong lúc còn chưa quen với đất nước này, tôi đã thấy mình thích mùa thu của nó. Thiên nhiên chẳng cần tôi nói tiếng Anh giỏi mới cho tôi thưởng thức vẻ đẹp ấy



Đến cuối tháng Mười năm 1999, tôi chú ý những thứ được bày trước sân nhà hàng xóm. Bí ngô màu cam, có trái để nguyên, có trái được khoét mắt, mũi, miệng. Những mạng nhện giả giăng trên bụi cây, những bộ xương đứng hoặc treo trước hiên. Ban ngày nhìn đã lạ, đến tối có ánh đèn bên trong lại càng lạ hơn. Tôi tự hỏi tại sao người ta lại đem những thứ gợi đến chết chóc ra làm vui. Người mới đến thường nhìn một phong tục bằng những điều mình đã biết ở quê nhà; tôi cũng vậy. Chưa hiểu, nên thấy ngại. Chưa quen, nên thấy kỳ, thấy sợ.

Tối 31 tháng Mười năm ấy, trời vừa chập choạng thì chuông cửa vang lên. Tôi bước ra, thấy hai đứa trẻ, một em mặc áo công chúa, một em hóa trang thành nhân vật hoạt hình. Hai chiếc giỏ nhỏ đưa về phía tôi cùng câu nói "Trick or Treat!". Tôi hơi lúng túng, rồi lấy vài viên chocolate bỏ vào

giỏ. Các em cảm ơn và chạy sang nhà kế bên. Đó là một cuộc gặp rất ngắn. Tôi không biết tên các em, chắc các em cũng chẳng nhớ người đàn ông Việt Nam vừa mở cửa. Nhưng tôi thì nhớ. Giữa những ngày còn thấy mình đứng bên ngoài nhiều sinh hoạt của xã hội mới, tôi đã có thể tham dự vào một niềm vui chung bằng vài viên kẹo và một nụ cười.

Nhìn ra đường, tôi thấy trẻ con đi từng nhóm, cha mẹ theo bên cạnh, người lớn đứng trước cửa nhà trao kẹo. Những bộ áo hóa trang làm khu phố vốn bình thường trở nên khác hẳn. Điều khiến tôi chú ý dần dần không còn là những bộ xương hay mặt nạ nữa, mà là những cánh cửa mở ra. Người ta chuẩn bị kẹo cho những đứa trẻ có thể chưa từng quen biết. Các em mạnh dạn bước tới, nhận quà rồi nói lời cảm ơn. Tôi chưa biết hết ý nghĩa hay nguồn gốc của Halloween, nhưng ngay tối ấy đã hiểu được một điều gần gũi: đây là dịp để hàng xóm nhìn thấy nhau, để trẻ con có một đêm vui, và để một người mới đến như tôi bớt thấy xa lạ. Từ đó, chuyện mua kẹo cuối tháng Mười dần trở thành một việc quen thuộc trong gia đình. Tôi biết khi nào phải chuẩn bị, biết tiếng chuông cửa tối ấy có thể vang lên nhiều lần, biết đằng sau một chiếc mặt nạ đáng sợ thường chỉ là gương mặt của một đứa trẻ đang chờ được cho kẹo. Có lẽ sự hòa nhập nhiều khi diễn ra như vậy. Mình không nhận ra ngay. Chỉ đến một ngày, điều trước kia khiến mình ngạc nhiên đã thành chuyện tự nhiên trong nhà.

Năm 2000, gia đình tôi chuyển đến San Jose. Tôi đi làm ở KLA-Tencor, các con tiếp tục học hành và lớn lên. Cuộc sống có thêm những sự thân quen: nghe tiếng Việt ngoài chợ, mua được những món ăn mình thích, gặp đồng hương, có người để nhắc chuyện quê nhà. Nhưng mỗi năm đến Halloween, chúng tôi vẫn chuẩn bị kẹo như những gia đình khác trong khu phố. Trong căn nhà của một gia đình Việt Nam, Tết vẫn là Tết, bàn thờ tổ tiên vẫn được gìn giữ, bữa cơm vẫn có những món ăn quen thuộc, và cuối tháng Mười vẫn có một giỏ kẹo đặt gần cửa. Chúng tôi cứ sống như vậy, mang theo cái nếp của mình rồi học thêm những điều đẹp ở nơi mình đến. Thấm thoắt, ba đứa con đã trưởng thành và tôi có ba cháu. Đến lúc ấy, những ngày lễ dành cho trẻ con lại trở nên gần gũi với tôi theo một cách khác. Khi còn làm cha, tôi nghĩ nhiều đến việc nuôi con, lo cho con học hành, mong con có một đời sống vững vàng. Làm ông, tôi có thêm thì giờ nhìn một đứa trẻ vui vì chuyện rất nhỏ. Một bộ áo hóa trang, một chiếc giỏ kẹo, một buổi tối được ra đường cùng gia đình cũng đủ thành một ngày đáng nhớ. Tôi từng nghĩ mình đã biết nhiều về niềm vui của con trẻ, nhưng hóa ra vẫn còn có thể học thêm khi nhìn các cháu.

Đêm Halloween năm ngoái, tôi cùng các cháu ngoại lại đi xin kẹo ở Willow Glen. Sau nhiều năm mở cửa trao kẹo, lần ấy tôi lại có dịp đứng về phía những người đi từ nhà này sang nhà khác, từ tiệm này sang tiệm khác trên con phố nhỏ dễ thương. Chỉ đổi vị trí như vậy thôi mà cảm giác đã khác. Ở nhà, mình chờ tiếng chuông. Đi với cháu, mình nhìn về phía những ngôi nhà phía trước, theo bước chân nhỏ đang háo hức của chúng. Các cháu chú ý đến kẹo và những bộ áo hóa trang; tôi nhìn các cháu, rồi nhìn các gia đình cùng đi trong buổi tối ấy. Mỗi người có một điều để vui, và phần vui của người ông thường nằm ở gương mặt đứa cháu.

Tôi không nhớ hết các cháu nhận được những loại kẹo gì. Những thứ ấy đối với trẻ con có thể rất quan trọng, còn đối với tôi, điều ở lại là cảm giác được đi bên chúng. Ở tuổi ngoài bảy mươi, mình không còn bước nhanh như hồi đưa các con đi chơi, nhưng cũng không cần phải nhanh. Có những buổi đi dạo chẳng có việc gì phải làm cho xong, chẳng có nơi nào cần tới cho kịp. Chỉ cần còn đi được, còn nhìn thấy con cháu vui, là buổi tối đã đủ đầy. Đôi khi tôi nghĩ, trẻ con đi Halloween để mang kẹo về nhà, còn người già đi cùng chúng để mang về một chút tuổi thơ.

Giữa phố Willow Glen đêm ấy, tôi chợt nhớ Tulsa. Năm 1999, tôi bốn mươi tám tuổi, đứng trước cửa nhà với sự ngập ngừng của một người còn đang học cách sống ở Mỹ. Năm 2025, tôi bảy mươi bốn tuổi, đi cùng cháu ngoại trong một ngày lễ đã trở nên quen thuộc. Hai buổi tối cách nhau hai mươi sáu năm. Ở giữa là công việc, những năm nuôi con, những biến cố, những ngày chăm mẹ và những đổi thay không thể kể hết trong một bài viết. Khi mẹ còn bệnh Alzheimer, gia đình tôi có những lo lắng kéo dài qua nhiều năm. Mẹ mất tháng Năm năm 2025. Bởi vậy, đến cuối năm ấy, đi bên các cháu, tôi càng cảm nhận rõ sự nối tiếp của một gia đình: mình vừa tiễn một người thuộc thế hệ trước, vừa nhìn những đứa trẻ thuộc thế hệ sau lớn lên. Những lúc như vậy, tôi thường nhớ mẹ gọi mình về ăn cơm khi còn nhỏ. Tiếng gọi ấy đã xa lắm, nhưng có những điều càng xa lại càng nghe rõ trong lòng. Ngày xưa tôi là đứa trẻ được người lớn dõi theo; bây giờ tôi là người lớn nhìn theo bước chân các cháu. Chúng chưa biết một buổi đi chơi bình thường có thể làm ông ngoại nhớ nhiều đến thế. Cũng chẳng cần chúng biết ngay. Tuổi thơ cứ nên được vui trọn vẹn với những điều của tuổi thơ. Những suy nghĩ về thời gian, về mất mát, về quê hương, người ông giữ lấy phần mình.

Các cháu không có ký ức về Huế, Đà Nẵng hay Sài Gòn như tôi. Những nơi ấy đến với chúng qua lời kể, qua tiếng Việt, qua món ăn và những sinh hoạt của gia đình. Tôi mong các cháu giữ được sự gần gũi ấy, nhưng cũng vui khi thấy chúng tự nhiên sống trong xã hội nơi mình sinh ra và lớn lên. Nhìn cháu đi xin kẹo, tôi không thấy khoảng cách giữa mình và chúng. Tôi thấy một gia đình đã đi được thêm một đoạn đường. Ông mang theo chiếc lồng đèn Trung Thu trong ký ức, cháu cầm chiếc giỏ Halloween trên tay; hai ông cháu vẫn có thể cùng đi dưới một bầu trời mùa thu.

Năm nay, 2026, tôi đã sống ở Mỹ hai mươi tám năm. Vợ chồng tôi cũng vừa đi qua năm mươi năm hôn nhân. Có lúc nhìn lại, tôi ngạc nhiên vì những con số ấy. Người đàn ông bốn mươi bảy tuổi đến Tulsa ngày nào đã thành một người ông bảy mươi lăm tuổi ở San Jose. Người vợ cùng tôi bắt đầu lại cuộc sống vẫn ở bên tôi. Ba đứa con đã có cuộc đời riêng, rồi những đứa cháu đem tiếng cười trở lại căn nhà. Không phải mọi điều đều dễ dàng, cũng không phải ngày nào cũng bình yên. Nhưng khi nhớ đến những năm đầu ở Mỹ, tôi biết mình có nhiều điều để biết ơn.

Halloween sắp đến. Tôi sẽ lại chuẩn bị kẹo, bật đèn ngoài hiên và mở cửa khi nghe chuông. Có thể sẽ có một em còn rụt rè, một em quên nói lời xin kẹo, một em nhận xong rồi quay lại cảm ơn. Tôi sẽ nhìn những gương mặt ấy và nhớ hai đứa trẻ đã gõ cửa nhà tôi ở Tulsa năm 1999. Các em chắc đã trưởng thành từ lâu, có khi cũng đang đưa con mình đi Halloween. Tôi không biết các em bây giờ ở đâu, nhưng nụ cười tối ấy vẫn còn trong ký ức của một người Việt Nam vừa đến nước Mỹ. Ngày xưa, cầm lồng đèn đi dưới trăng, tôi không thể hình dung sẽ có một ngày đứng trước hiên nhà ở bên kia đại dương trao kẹo cho trẻ con. Tôi càng không thể hình dung mình sẽ đi cùng cháu ngoại trên những con đường San Jose. Cuộc đời đã đưa tôi đi xa hơn mọi điều từng nghĩ tới. Có những nơi phải rời đi mà vẫn mang theo suốt đời; có những nơi ban đầu còn xa lạ, ở lâu rồi mới biết mình đã gắn bó đến chừng nào. Huế, Đà Nẵng, Sài Gòn vẫn ở trong tôi. Tulsa giữ những năm đầu của gia đình tôi trên đất Mỹ. San Jose là nơi các con trưởng thành, nơi tôi có các cháu, nơi tháng Mười này tôi ngồi viết những dòng hồi tưởng.

Có lẽ một quê hương mới được hình thành từ những chuyện nhỏ như thế: một người hàng xóm, một mùa cây đổi lá, một cánh cửa mở ra và tiếng trẻ con cười trước hiên nhà. Gần ba mươi năm trước, tôi chỉ bỏ vài viên kẹo vào chiếc giỏ của hai đứa trẻ. Hôm nay nhớ lại, tôi thấy chính mình cũng đã nhận được một món quà trong buổi tối ấy: cảm giác rằng ở nơi còn lạ lẫm này, gia đình tôi rồi sẽ có chỗ để sống, để lớn lên và để gọi là nhà, là quê hương.

Lê Xuân Mỹ
San Jose, tháng 10 năm 2026